

Số: 331/KH-UBND

Hải Dương, ngày 07 tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh.

Số: 7490
Ngày: 08/9/2020

Chuyên:.....

Lưu hồ sơ số:..... Thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung của Chỉ thị số 24/CT-TTg nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề trong tình hình mới, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Chỉ thị số 24/CT-TTg nhằm đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, nhất là nhân lực có tay nghề cao, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh của tỉnh; bảo đảm gắn kết nhiệm vụ giáo dục nghề nghiệp với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu, cụ thể để các sở, ngành, đơn vị liên quan tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Bố trí nguồn lực phù hợp theo từng giai đoạn, từng năm để thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

- Các sở, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có kế hoạch cụ thể đối với lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, địa phương mình và từng cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU.

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách phát triển giáo dục nghề nghiệp, phát triển nhân lực có kỹ năng nghề; tăng cường chuyển đổi số và đào tạo trực tuyến, chú trọng đào tạo lại và đào tạo thường xuyên lực lượng

lao động để tạo chuyển biến mạnh mẽ về quy mô, chất lượng và hiệu quả của giáo dục nghề nghiệp; bảo đảm người học có kỹ năng chuyên môn, kỹ năng số, kỹ năng mềm, kỹ năng khởi nghiệp và ngoại ngữ... thích ứng với yêu cầu của thị trường lao động. Xây dựng đề án đổi mới giáo dục nghề nghiệp, gắn với đào tạo và đào tạo lại đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Thực hiện tốt chính sách cho nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp; chính sách cho người học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và chính sách cho doanh nghiệp khi tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Thực hiện đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo căn cứ vào số lượng, chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ đào tạo nghề nghiệp.

2. Dự báo nhu cầu và cập nhật xây dựng dữ liệu mở về lao động có kỹ năng nghề theo từng lĩnh vực, ngành nghề, trình độ đào tạo, nhất là những ngành nghề, kỹ năng mới và cập nhật dữ liệu theo định kỳ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc kết nối cung - cầu để nâng cao hiệu quả đào tạo và sử dụng lao động, bao gồm cả lao động đã đi làm việc ở nước ngoài trở về nước để phát huy các thế mạnh của họ trong lao động, sản xuất và nâng cao thu nhập gắn với việc làm bền vững. Hiện đại hóa hạ tầng thông tin - truyền thông, phương tiện và thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp. Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ, công chức của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội làm công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp theo hướng hiện đại.

3. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, tạo sự chuyển biến về nhận thức, đồng thuận của xã hội về phát triển Giáo dục nghề nghiệp, vị trí, vai trò của nhân lực có kỹ năng nghề, nhằm huy động sự tham gia và nguồn lực của toàn xã hội, nhất là sự đồng hành của doanh nghiệp trong việc phát triển nhân lực có kỹ năng nghề phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của đất nước. Tuyên truyền để nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp về giáo dục nghề nghiệp; tạo sự chuyển biến trong công tác phân luồng học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông vào giáo dục nghề nghiệp; công tác tuyển sinh - hướng nghiệp, lập nghiệp, khởi nghiệp; thu hút sự quan tâm của người dân trên địa bàn tỉnh, doanh nghiệp góp phần mở rộng quy mô, đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục nghề nghiệp. Tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp; các mô hình phối hợp giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp chương trình đào tạo chất lượng cao, cơ chế khuyến khích học nghề.

4. Rà soát, tổ chức, sắp xếp lại cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh theo hướng tinh gọn, hiệu quả; ổn định tổ chức, đa dạng hóa nguồn lực đầu

tư, bảo đảm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp sau khi được tổ chức, sắp xếp lại; thúc đẩy phát triển cơ sở Giáo dục nghề nghiệp có năng lực tự chủ và hoạt động hiệu quả. Sáp nhập, hoặc giải thể các cơ sở giáo dục nghề nghiệp yếu kém, hoạt động không hiệu quả, không đủ năng lực triển khai tự chủ; từng bước sáp nhập trường trung cấp vào trường cao đẳng. Chuyển đổi hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập đủ điều kiện sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, hạch toán như doanh nghiệp; chuyển sang cơ chế tự chủ bảo đảm hoàn toàn về tài chính, tổ chức nhân sự và thực hiện nhiệm vụ đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập đào tạo những ngành nghề có khả năng xã hội hóa cao trên cơ sở Nhà nước thực hiện lộ trình bảo đảm kinh phí hoạt động có thời hạn. Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ đi đôi với trách nhiệm giải trình, tăng cường sự kiểm tra, giám sát của nhà nước và xã hội.

5. Tăng cường gắn kết chặt chẽ 3 “Nhà”: Nhà nước - Nhà trường - Nhà doanh nghiệp trong hoạt động Giáo dục nghề nghiệp; khuyến khích các doanh nghiệp công nhận, tuyển dụng, sử dụng, trả tiền lương, tiền công cho người lao động dựa trên kỹ năng và năng lực hành nghề; tuyển dụng, sử dụng lao động đã qua đào tạo hoặc có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia theo quy định của pháp luật. Thực hiện tốt cơ chế, chính sách, khuyến khích doanh nghiệp tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Phát huy vai trò của các đơn vị sử dụng lao động, người sử dụng lao động, Hiệp hội doanh nghiệp Tỉnh trong đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Thực hiện có hiệu quả mối quan hệ chặt chẽ giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và trung tâm dịch vụ việc làm, sàn giao dịch việc làm, hội chợ việc làm nhằm hỗ trợ người học tìm việc làm sau tốt nghiệp.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục nghề nghiệp như: Liên kết đào tạo; nghiên cứu khoa học; trao đổi học thuật; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý; quản trị nhà trường. Tạo điều kiện và khuyến khích các nhà đầu tư nước ngoài mở cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao tại tỉnh. Tập trung nguồn lực đầu tư một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm đã được quy hoạch. Khuyến khích thành lập mới, thành lập các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp của doanh nghiệp và có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

7. Chú trọng nội dung phát triển giáo dục nghề nghiệp, phát triển nhân lực có kỹ năng nghề trong các kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển ngành, tỉnh; ưu tiên phân bổ ngân sách cho các hoạt động trong giáo dục nghề nghiệp trong tổng chi ngân sách nhà nước của tỉnh dành cho giáo dục, đào tạo và trong các chương trình, dự án của ngành, tỉnh, chủ động thu hút và ưu tiên sử dụng

vốn ODA theo quy định của pháp luật để đầu tư cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, nhất là các trường chất lượng cao theo quy hoạch và các ngành, nghề trọng điểm, trường trọng điểm đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

8. Rà soát, đẩy mạnh triển khai, quản lý hiệu quả các chương trình, dự án, liên quan đến giáo dục nghề nghiệp. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các sai phạm trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp cấp tỉnh khi có quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp Việt Nam trình UBND tỉnh phê duyệt; rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh theo hướng tinh gọn, hiệu quả để phát triển giáo dục nghề nghiệp, phát triển nhân lực có kỹ năng nghề trong giai đoạn mới.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án, đề án về giáo dục nghề nghiệp để phát triển nhân lực có kỹ năng nghề; nghiên cứu xây dựng đề án đổi mới giáo dục nghề nghiệp, gắn với đào tạo và đào tạo lại đáp ứng yêu cầu doanh nghiệp và thị trường lao động.

- Thu thập xử lý thông tin về cung - cầu lao động trên cơ sở đó dự báo nhu cầu về lao động kỹ thuật có kỹ năng nghề theo từng lĩnh vực, ngành nghề, trình độ đào tạo, nhất là những ngành nghề, kỹ năng mới.

- Tăng cường phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp với mục tiêu gắn kết các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để tổ chức đào tạo theo địa chỉ cho người học. Bên cạnh đó chỉ đạo thực hiện tốt sản giao dịch việc làm theo định kỳ, trong đó cần tăng cường tần suất hoạt động của sản giao dịch việc làm lưu động được tổ chức tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm hỗ trợ người học tìm việc làm sau tốt nghiệp.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh đối với học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, trong đó tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các sai phạm trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lồng ghép các nội dung của Kế hoạch này vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước trung hạn, hàng năm và các nguồn vốn khác để phát triển giáo dục nghề nghiệp phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phát triển nhân lực và khả năng cân đối của ngân sách tỉnh trong từng thời kỳ.

3. Sở Tài chính.

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông vào học các trình độ giáo dục nghề nghiệp theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ và có cơ chế đánh giá, giám sát việc thực hiện các hoạt động này trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong công tác quản lý giáo dục nghề nghiệp đối với các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên.

- Căn cứ quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện quy định khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông; việc dạy học, cấp giấy chứng nhận đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho người học giáo dục nghề nghiệp có nhu cầu liên thông lên giáo dục đại học.

5. Sở Thông tin và Truyền thông.

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan định hướng, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền về thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Phối hợp cung cấp thông tin về nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề của tỉnh cho các cơ quan thông tin, báo chí để đẩy mạnh thông tin và truyền thông, tạo sự chuyển

biến về nhận thức, sự đồng thuận và huy động sự tham gia của toàn xã hội đối với việc đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thông tin, tuyên truyền về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề nghiệp, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới.

6. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Hải Dương.

Bám sát chỉ đạo của ngành, của tỉnh để chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn triển khai, áp dụng các chính sách tín dụng hỗ trợ phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, nhất là đối với các ngành nghề thuộc lĩnh vực ưu tiên của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp cận tín dụng của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

7. Các sở, ngành liên quan.

Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp tại Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này.

8. Đề nghị Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Hải Dương, các tổ chức đoàn thể, Hội Khuyến học tỉnh Hải Dương

Dành sự quan tâm, ưu tiên bố trí quỹ khen thưởng và các hoạt động động viên khác cho những người lao động và người học có thành tích cao trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

9. Đề nghị Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh.

Tuyên truyền, phổ biến tới các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh: Phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong đào tạo nghề cho lao động làm việc tại doanh nghiệp; cung cấp thông tin về nhu cầu đào tạo, sử dụng lao động của doanh nghiệp; thực hiện các quy định về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động; hợp tác cho sinh viên vừa học vừa làm tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp; hợp tác trong đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng và cấp chứng chỉ nghề cho lao động của doanh nghiệp và việc tuyển người vào học nghề, tập nghề để làm việc cho doanh nghiệp.

10. Đài phát thanh và Truyền hình Hải Dương, Báo Hải Dương.

Tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới của Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020; vị

trí, vai trò, tầm quan trọng của giáo dục nghề nghiệp; quảng bá về giáo dục nghề nghiệp; các chính sách ưu đãi của nhà nước trong giáo dục nghề nghiệp.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thực hiện việc quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp theo thẩm quyền, chịu trách nhiệm phát triển giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn.

- Thực hiện tốt việc thu thập, lưu trữ và tổng hợp thông tin thị trường lao động trên địa bàn theo quy định.

- Ưu tiên đầu tư kinh phí của địa phương cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp trực thuộc để nâng cao năng lực, mở rộng quy mô đào tạo giáo dục nghề nghiệp cho người lao động trên địa bàn quản lý.

- Khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn sử dụng lao động qua đào tạo nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có sự gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp.

- Kiểm tra việc thực hiện các qui định về tổ chức và hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn trực thuộc phối hợp chặt chẽ với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo nghề nghiệp cho lao động trên địa bàn.

12. Khuyến khích các doanh nghiệp.

Ủy ban nhân dân tỉnh khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn:

- Thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc mở lớp đào tạo tại nơi làm việc để nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động; phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo các trình độ giáo dục nghề nghiệp và chương trình đào tạo khác theo quy định của pháp luật.

- Cử người có đủ điều kiện tham gia đào tạo, xây dựng danh mục ngành, nghề; tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia; chuẩn đầu ra; chương trình đào tạo; định mức kinh tế - kỹ thuật trong giáo dục nghề nghiệp; tham gia hội đồng trường, hội đồng quản trị và hội đồng kỹ năng ngành hoặc nghề phù hợp.

- Tổ chức thi kỹ năng nghề cho người lao động, đánh giá và công nhận kỹ năng nghề, phát triển năng lực nghề nghiệp cho người lao động.

- Thông tin, báo cáo chính xác, kịp thời về nhu cầu đào tạo, sử dụng lao động theo ngành nghề và nhu cầu tuyển dụng lao động của doanh nghiệp; chỉ sử dụng lao động đã qua đào tạo nghề nghiệp hoặc có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia ở một số ngành nghề theo quy định của pháp luật.

13. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Trên cơ sở những nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 và của Kế hoạch này chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của đơn vị để tổ chức thực hiện, bảo đảm hiệu quả và phát triển.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành; ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh, định kỳ báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Lương Văn Cầu;
- LĐVP (Đ/c Hôn, Đ/c Khanh);
- Các Sở, ngành: Lao động TB&XH, Tài chính, Kế hoạch và ĐT, Giáo dục và ĐT, Thông tin và TT, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Hải Dương, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Đài Phát thanh & TH Hải Dương, Báo Hải Dương;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- MTTQ VN tỉnh Hải Dương, các Hội, tổ chức đoàn thể có liên quan;
- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VP, KGVX.Lai (150)✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lương Văn Cầu